

Số: 38 /NQ-DKPM-ĐHĐCĐ

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ;

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2024;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 14 /BB-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ,

**QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của PVOIL Phú Mỹ diễn ra ngày 24/4/2024 đã biểu quyết thông qua nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 theo Báo cáo số 02/BC-DKPM ngày 20/02/2024 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm)

➤ Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản của Công ty như sau:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2023	TH 2023	TH/KH 2023	Kế hoạch 2024	KH2024/TH2023
I	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>	m <sup>3</sup>	<b>470.800</b>	<b>507.123</b>	<b>107,7%</b>	<b>358.150</b>	<b>70,6%</b>
1	Sản lượng gia công Condensate	"	<u>159.000</u>	<u>154.078</u>	<u>96,9%</u>	<u>103.150</u>	<u>66,9%</u>
-	Condensate Dinh cố không chạy tháp	"	-	8.792	-	7.750	88,1%
-	Condensate Dinh Cố chạy tháp	"	147.000	104.994	71,4%	83.400	79,4%
	Condensate Nam Côn Sơn chạy tháp	"	12.000	40.292	335,8%	12.000	29,8%
2	Sản lượng gia công Xăng/Dầu DO đáy	"	<u>311.800</u>	<u>353.045</u>	<u>113,2%</u>	<u>255.000</u>	<u>72,2%</u>
-	Xăng A91/A92/A95/E5	"	280.000	336.217	120,1%	237.000	70,5%

-	DO sản phẩm đáy	"	31.800	16.828	52,9%	18.000	107,0%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ.đồng</b>	<b>112,208</b>	<b>112,413</b>	<b>100,2%</b>	<b>79,885</b>	<b>71,1%</b>
-	Gia công, pha chế	"	87,140	84,965	97,5%	57,385	67,5%
-	Kinh doanh dịch vụ khác	"	0,680	0,948	139,4%	0,500	52,7%
-	Doanh thu từ hoạt động tài chính	"	24,388	26,500	108,7%	22,000	83,0%
2	Giá vốn sản xuất	"	69,808	65,715	94,1%	52,731	80,2%
3	Lãi gộp	"	42,400	46,697	110,1%	27,154	58,1%
4	Chi phí hoạt động	"	25,086	28,524	113,7%	24,134	84,6%
5	Thu nhập khác	"	-	0,029	-	-	-
6	Chi phí khác	"	-	0,191	-	-	-
7	Lợi nhuận trước thuế	"	17,314	18,012	104,0%	3,020	16,8%
<b>III</b>	<b>Kế hoạch vốn đầu tư</b>	"	<b>3,300</b>	<b>10,736</b>	<b>325,3%</b>	<b>13,990</b>	<b>130,3%</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	"	-	4,209	-	-	-
2	Mua sắm thiết bị, tài sản		3,300	6,527	197,8%	13,990	380,7%
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về lao động</b>						
1	Lao động định biên	Người	119	119	100%	123	103,4%
2	Kinh phí đào tạo	Tr. Đồng	1.049	550	52,4%	842	153,1%

2. Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo Báo cáo số 03/BC-DKPM-HĐQT ngày 20/02/2024 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm), một số nội dung chính:

➤ Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (đã được kiểm toán)

- Doanh thu thực hiện: 112,413 tỷ đồng (Một trăm mười hai tỷ, bốn trăm mười triệu đồng);

- Lợi nhuận trước thuế: 18,012 tỷ đồng (Mười tám tỷ, không trăm mười hai triệu đồng);

➤ Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Doanh thu: 79,885 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế: 3,020 tỷ đồng;

- Thực hiện gia công sản phẩm xăng A91/A95/E5 và DO với sản lượng: 255.000m<sup>3</sup>;

- Gia công chạy tháp Condensate (NCS/DC) với sản lượng: 103.150m<sup>3</sup>.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 số 04/BC-DKPM-BKS (Báo cáo đính kèm).

4. Thông qua Tờ trình số 15/TTr-DKPM-HĐQT ngày 21/02/2024 về quyết toán thù lao năm 2023 và kế hoạch thù lao năm 2024 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Tờ trình đính kèm).

Stt	Chức danh	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
		Thù lao bình quân (đồng/người /tháng)	Số lượng (người)	Thành tiền (đồng)	Thù lao bình quân (đồng/người /tháng)	Số lượng (người)	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch	5.000.000	1	60.000.000	5.000.000	1	60.000.000

	HĐQT						
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	2	96.000.000	4.000.000	3	144.000.000
3	Thành viên BKS	2.000.000	1	24.000.000	2.000.000	2	48.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4</b>	<b>180.000.000</b>		<b>6</b>	<b>252.000.000</b>

5. Thông qua việc phân chia lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 16/TTr-DKPM-HĐQT ngày 21/02/2024.

➤ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	500.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	14.301.480.261
3	Các khoản trích vào LNST theo quy định	-
4	LNST năm 2023 trước khi trích lập các quỹ [(2)-(3)]	14.301.480.261
5	Trích lập các quỹ năm 2023 [42,28%*(4)]	6.046.040.478
-	<i>Quỹ khen thưởng - phúc lợi [39,83%*(4)]</i>	<i>5.696.040.478</i>
-	<i>Quỹ thưởng Người quản lý (HĐQT, Ban Điều hành, BKS) [2,45%*(4)]</i>	<i>350.000.000</i>
6	Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích các quỹ [(4)-(5)]	8.255.439.783
7	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	25.407.627.173
8	Chia cổ tức năm 2023 [2%*Vốn điều lệ]	10.000.000.000
9	Lợi nhuận chuyên năm sau [(6)+(7)-(8)]	23.663.066.956

➤ **Phương án chi trả cổ tức năm 2023:**

- Mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 2%/VĐL, tương ứng với số tiền là: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)
- Thời gian dự kiến: Quý 3/2024

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2024 theo Tờ trình số 17/TTr-DKPM-BKS ngày 21/02/2024 (Tờ trình đính kèm).

7. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo Tờ trình số 18/TTr-DKPM-HĐQT ngày 21/02/2024 (Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm), với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2023)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>575.757.828.429</b>
1	Tài sản ngắn hạn	489.355.069.432
2	Tài sản dài hạn	86.402.758.997
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>575.757.828.429</b>
1	Nợ phải trả	13.165.222.969
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	562.592.605.460
	Trong đó: - <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>500.000.000.000</i>
	- <i>LNST chưa phân phối</i>	<i>39.709.107.434</i>
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	

1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.913.540.685
3	Lợi nhuận trước thuế	18.012.448.978
4	Lợi nhuận sau thuế	14.301.480.261

8. Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế Hoạt động sửa đổi của Ban Kiểm soát số 19/TTr-DKPM-BKS ngày 21/02/2024 (Tờ trình đính kèm)
9. Thông qua việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Anh Dũng – Thành viên Ban kiểm soát do có đơn từ nhiệm ngày 06/3/2024.
10. Thông qua việc bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát với kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu	Chiếm tỷ lệ
1	Bà Nguyễn Thị Mỹ Phương	48.401.000	100%

11. Ghi nhận các ý kiến của các cổ đông đóng góp ý kiến tại Đại hội trong Biên bản họp ĐHĐCĐ. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp

**Điều 2. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2024 theo nội dung Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.**

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 24/4/2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và tất cả các cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT (để tổ chức thực hiện);
- Ban kiểm soát (để biết);
- Ban Giám đốc (để thực hiện);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (02b).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Ngô Đức Dũng**

